

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
KHU VỰC 5 - ĐIỆN BIÊN  
TỈNH ĐIỆN BIÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 47/2025/HS-ST  
Ngày: 27-9-2025

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - ĐIỆN BIÊN

- **T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Thị Sao

*Các Hội thẩm nhân dân:*

- Ông Khoàng Văn Sơn
- Ông Nguyễn Văn Thúc.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Lò Văn Lâm – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5 – Điện Biên.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Điện Biên tham gia phiên tòa:** Ông Phùng Việt Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2025, tại Tòa án nhân dân khu vực 5 – Điện Biên, tỉnh Điện Biên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 34/2025/TLST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2025/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: Giàng A T; sinh ngày 01 tháng 6 năm 1996 tại tỉnh Điện Biên; Nơi thường trú: Bản H 3, xã N, huyện P, tỉnh Điện Biên (nay là bản H 3, xã Q, tỉnh Điện Biên); Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ học vấn: Lớp 7/12; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Tin lành; Quốc tịch: Việt Nam; Số căn cước công dân 011096006xxx, ngày cấp: 03/5/2023, nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Bộ Công an; Con ông Giàng A H (đã chết) và bà Vàng Thị X. Bị cáo chưa có vợ con. Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Nhân thân: Bị cáo chưa bị kết án, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính; Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 14/6/2025, sau đó bị tạm giam từ ngày 20/6/2025 cho đến nay, có mặt.

*Người bào chữa cho bị cáo Giàng A T:* Bà Nguyễn Thị Lan, sinh năm 1994 là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Điện Biên, có mặt.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 30 phút, ngày 14/6/2025, tổ công tác Đoàn Biên phòng N, phối hợp với Phòng phòng, chống ma túy và tội phạm Bộ đội Biên phòng tỉnh Điện Biên và Công an xã N đang làm nhiệm vụ tại khu vực bản H 3, xã N, huyện P, tỉnh Điện Biên (nay là bản H 3, xã Q, tỉnh Điện Biên), phát hiện Giàng A T đang đi bộ về hướng tổ công tác có biểu hiện nghi vấn vi phạm pháp luật nên đã tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra tổ công tác đã phát hiện trong túi quần bên trái Giàng A T đang mặc cất giấu 01 gói nylon màu trắng bên trong có chứa cục chất bột màu trắng đục, nghi là Heroine. Tổ công tác đã mời người chứng kiến, tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ, niêm phong vật chứng của Giàng A T.

Quá trình điều tra Giàng A T khai nhận: Vào khoảng 09 giờ 00 phút ngày 14/6/2025, Giàng A T đi bộ từ nhà ở bản H 3, xã N tới bản A, xã N để tìm mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Khi tới đầu bản A, xã N, T gặp 01 người đàn ông dân tộc Mông đang chăn trâu bên đường. Tại đây, T đã nhờ người đàn ông này vào trong bản A, xã N mua hộ T 200.000 đồng Heroine. Khoảng 20 phút sau khi vào trong bản, người đàn ông dân tộc Mông đã đưa cho T 01 gói Heroine được gói bằng nylon màu trắng. Sau đó, T cất giấu gói Heroine vừa mua được vào trong túi quần bên trái đang mặc trên người rồi đi bộ về nhà. Đến khoảng 14 giờ 30 phút ngày 14/6/2025, khi T đang đi bộ tới đầu bản H 3, xã N thì gặp tổ công tác đang làm nhiệm vụ đã phát hiện, thu giữ gói Heroine của T.

Tại Biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong chất ma túy; niêm phong mẫu giám định và niêm phong vật chứng, đồ vật, tài liệu còn lại ngày 15/6/2025 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên xác định: Cục, bột màu trắng đục thu giữ của Giàng A T có khối lượng 0,297 (không phải hai trăm chín mươi bảy) gam, gửi toàn bộ giám định.

Tại Kết luận giám định số 582/KL-KTHS, ngày 19/6/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Điện Biên kết luận: “Vật chứng thu giữ của Giàng A T có khối lượng 0,297 gam chất bột dạng nén màu trắng đục là chất ma túy: Loại Heroin (Heroine).”

Tại bản Cáo trạng số 38/CT-VKSKV5 ngày 11/9/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Điện Biên đã truy tố bị cáo Giàng A T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Giàng A T một lần nữa đã T khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Điện Biên thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Giàng A T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật

Hình sự; đề nghị xử phạt bị cáo Giàng A T từ 01 (một) năm 02 (hai) tháng đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy vật chứng của vụ án là 0,22 gam Heroine hoàn lại sau khi lấy mẫu giám định và mảnh nilon cũ. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật đối với bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Giàng A T nhất trí với Cáo trạng cũng như luận tội của Kiểm sát viên. Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, nhân thân và hoàn cảnh gia đình của bị cáo để xử phạt bị cáo mức thấp nhất trong đề nghị của Kiểm sát viên. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo Giàng A T không có ý kiến tranh luận gì. Khi nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Giàng A T thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như sau: Vào hồi 14 giờ 30 phút, ngày 14/6/2025, tại bản H 3, xã N, huyện P, tỉnh Điện Biên (nay là bản H 3, xã Q, tỉnh Điện Biên), bị cáo Giàng A T đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,297 (không phải hai trăm chín mươi bảy) gam Heroine trong túi quần bên trái bị cáo đang mặc, để sử dụng. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra (BL 62 - 69; 73 - 77), phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang (BL 01 - 02), vật chứng thu giữ (BL 29), kết luận giám định (BL 33) và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ. Không có chứng cứ nào chứng minh bị cáo không phạm tội.

Do đó, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Giàng A T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Điện Biên đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định:

*“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm: ...*

*c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”.*

[2] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, có tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội lớn, xâm phạm đến sự độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Hành vi của bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự xã hội trên địa bàn xã N (nay là xã Q), vì ma túy không chỉ gây hủy hoại sức khỏe của con người, mà còn là nguyên nhân gây ra các tội phạm khác. Bản thân bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, không bị ai xúi giục.

[3] Về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Giảng A T có nhân thân tốt, ngoài lần phạm tội này bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Khi bị bắt giữ và tại phiên tòa bị cáo luôn T khẩn khai báo về hành vi phạm tội nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, cần phải áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời hạn nhất định như đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát, để bị cáo cải tạo bản thân và làm gương răn đe, giáo dục trong Nhân dân.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự thì bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy, bị cáo là người nghiện ma túy, nghề nghiệp chính là làm nông nghiệp, thu nhập không ổn định, bản thân bị cáo không có tài sản riêng có giá trị nên không có khả năng thi hành hình phạt bổ sung là phạt tiền. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án: Vật chứng là 0,22 (không phẩy hai mươi hai) gam Heroine hoàn lại sau khi giám định và 01 mảnh nilon màu trắng, 01 phong bì niêm phong cũ, Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, quyết định tịch thu tiêu hủy như đề nghị của Kiểm sát viên.

[6] Xét đề nghị của người bào chữa: Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo nhất trí với nội dung Cáo trạng cũng như luận tội của vị đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật và mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo, vì hành vi phạm tội của bị cáo là rõ ràng. Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, nhân thân và hoàn cảnh, xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo mức thấp nhất trong đề nghị của Kiểm sát viên. Xét thấy đề nghị của người bào chữa là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện P, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Điện Biên, Kiểm sát viên và người bào chữa, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố

tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng và người bào chữa đã thực hiện điều hợp pháp.

[8] Trong vụ án Giàng A T khai đã nhờ 01 người đàn ông dân tộc Mông mua hộ Heroine vào ngày 14/6/2025 tại khu vực bản A, xã N, huyện P, tỉnh Điện Biên. Do bị cáo không biết tên, địa chỉ của người đàn ông này ở đâu nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên không có căn cứ để điều tra, làm rõ xử lý theo quy định, Hội đồng xét xử không có cơ sở xem xét.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Tại phiên tòa bị cáo Giàng A T đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, xét thấy bị cáo là dân tộc thiểu số (dân tộc Mông) sống tại xã Q, tỉnh Điện Biên là xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên Hội đồng xét xử quyết định miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[10] Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm c khoản 1 Điều 4 Luật số 86/2025/QH15 ngày 25/6/2025 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Giàng A T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Giàng A T 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 14/6/2025.

3. Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,22 (không phẩy hai mươi hai) gam Heroine hoàn lại sau khi đã giám định, 01 mảnh nilon màu trắng và 01 phong bì niêm phong cũ.

*(Vật chứng gồm 02 khoản được niêm phong như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 16/9/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên và Phòng thi hành án dân sự khu vực 5 – Điện Biên).*

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Giàng A T.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo Giàng A T được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án 27/9/2025./.

**Nơi nhận:**

- VKSND khu vực 5 – Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Phòng GDKT, TT&THA;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Phòng HSNV-LLTP Công an tỉnh;
- Phân trại Tạm giam Nhà Hý;
- THADS tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Điện Biên;
- Lưu HS: VA, THAHS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****Phạm Thị Sao**